

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(năm 2025)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty: NGÂN HÀNG TMCP KIÊN LONG
- Địa chỉ trụ sở chính: 40-42-44 Đường Phạm Hồng Thái, Phường Rạch Giá, Tỉnh An Giang
- Điện thoại: 0297.3869950 Fax: 0297.3877538 Email: kienlong@kienlongbank.com
- Vốn điều lệ: 5.821.705.260.000 đồng
- Mã chứng khoán: KLB
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát (BKS), Tổng Giám đốc/Giám đốc (Theo điểm a, Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020)
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)

1. Ngày 25/4/2025, Ngân hàng TMCP Kiên Long (KienlongBank/Ngân hàng) đã tổ chức thành công phiên họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2025. Trên cơ sở các báo cáo, tờ trình và qua quá trình thảo luận, ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đã thông qua Biên bản họp số 01/BBH-ĐHĐCĐ và Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2025 với các nội dung chính như sau:

- 1.1 Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025;
- 1.2 Thông qua Báo cáo về kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch kinh doanh năm 2025 của KienlongBank;
- 1.3 Thông qua Báo cáo của BKS về kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025;
- 1.4 Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất KienlongBank năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học Moore AISC;
- 1.5 Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024;
- 1.6 Thông qua Kế hoạch niêm yết cổ phiếu của KienlongBank tại Sở Giao dịch chứng khoán;
- 1.7 Thông qua việc Niêm yết các trái phiếu do KienlongBank phát hành ra công chúng;
- 1.8 Thông qua Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm theo của KienlongBank quy định tại Điều 143, Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024;
- 1.9 Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2026;
- 1.10 Thông qua việc ủy quyền, giao nhiệm vụ cho HĐQT KienlongBank quyết định một số vấn đề thuộc quyền hạn của Đại hội đồng cổ đông.

2. Quá trình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông, để kịp thời triển khai các nội dung phương án quan trọng phục vụ cho định hướng phát triển, đồng thời đảm bảo lợi ích của KienlongBank cũng như cổ đông, KienlongBank đã tổ chức phiên họp ĐHĐCĐ bất thường ngày

15/07/2025. Tại phiên họp này, ĐHĐCĐ đã thông qua Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ với các nội dung chính như sau:

- 1.1 Thông qua Điều chỉnh Phương án phân phối lợi nhuận giữ lại năm 2024.
- 1.2 Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức.
- 1.3 Thông qua Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều lệ của KienlongBank.
- 1.4 Thông qua Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị KienlongBank.
- 1.5 Thông qua Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quy chế Quản trị nội bộ của KienlongBank

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, Thành viên HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trần Ngọc Minh	Chủ tịch HĐQT Thành viên không điều hành	Được ĐHĐCĐ bầu lại từ ngày 27/4/2023	-
2	Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Phó Chủ tịch HĐQT Thành viên không điều hành	Được ĐHĐCĐ bầu mới từ ngày 26/4/2024	-
3	Ông Kim Minh Tuấn	Thành viên độc lập HĐQT Thành viên không điều hành	Được ĐHĐCĐ bầu mới từ ngày 26/10/2024	-
4	Bà Nguyễn Thị Thanh Hương	Thành viên HĐQT Thành viên không điều hành	Được ĐHĐCĐ bầu mới từ ngày 27/4/2023	-
5	Ông Bùi Thanh Hải	Thành viên HĐQT Thành viên không điều hành	Được ĐHĐCĐ bầu mới từ ngày 27/4/2023	-
6	Ông Lê Khắc Gia Bảo	Thành viên HĐQT Thành viên không điều hành	Được ĐHĐCĐ bầu mới từ ngày 27/4/2023	-
7	Ông Nguyễn Cao Cường	Thành viên HĐQT Thành viên không điều hành	Được ĐHĐCĐ bầu mới từ ngày 27/4/2023	-
8	Bà Nguyễn Thùy Nguyên	Thành viên độc lập HĐQT Thành viên không điều hành	Được ĐHĐCĐ bầu mới từ ngày 27/4/2023	-
9	Ông Nguyễn Chí Hiếu	Thành viên độc lập HĐQT Thành viên không điều hành	Được ĐHĐCĐ bầu mới từ ngày 26/10/2024	-

2. Các cuộc họp HĐQT:

Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức họp 52 phiên họp (bao gồm họp định kỳ, đột xuất và lấy ý kiến bằng văn bản) nhằm xem xét quyết định các công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Ngọc Minh	52/52	100,00	
2	Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh	52/52	100,00	
3	Ông Kim Minh Tuấn	52/52	100,00	
4	Bà Nguyễn Thị Thanh Hương	52/52	100,00	
5	Ông Bùi Thanh Hải	52/52	100,00	
6	Ông Lê Khắc Gia Bảo	52/52	100,00	
7	Ông Nguyễn Cao Cường	52/52	100,00	
8	Bà Nguyễn Thủy Nguyên	52/52	100,00	
9	Ông Nguyễn Chí Hiếu	52/52	100,00	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành:

Kể từ đầu năm 2025, các thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2027 (09 thành viên, trong đó có 03 thành viên độc lập) tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ được phân giao theo quy định nội bộ KienlongBank và quy định của pháp luật, đảm bảo phát huy tối ưu vai trò của từng thành viên.

Các thành viên HĐQT và các Ủy ban trực thuộc HĐQT thực hiện công tác quản trị, giám sát theo từng lĩnh vực hoạt động trọng yếu của Ngân hàng theo đúng quy định của pháp luật, quy định nội bộ KienlongBank; đồng thời theo dõi, giám sát các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc để kịp thời đưa ra các chủ trương, định hướng phù hợp với kế hoạch theo từng giai đoạn, tạo động lực thúc đẩy kinh doanh, cụ thể:

- a. Tổ chức, chỉ đạo, giám sát thực hiện nghiêm túc chế độ Báo cáo theo đúng quy định hiện hành như: Báo cáo tài chính năm 2024, Báo cáo thường niên năm 2024, Báo cáo tài chính hàng Quý năm 2025; Báo cáo tài chính bán niên năm 2025 và các báo cáo theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.
- b. Giám sát thường xuyên việc tuân thủ công bố thông tin của người nội bộ và người có liên quan định kỳ, đột xuất theo đúng quy định pháp luật, quy định của Ngân hàng Nhà nước.
- c. Chỉ đạo tập trung đẩy mạnh việc cải cách, tái cấu trúc mạnh mẽ cơ cấu Ngân hàng theo hướng tinh gọn, hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng công tác quản trị, phát triển nhân lực. Nhiều văn bản nội bộ của Ngân hàng được sửa đổi, bổ sung, ban hành mới để phù hợp với quy định hiện hành, đặc biệt là Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 và tình hình thực tế tại KienlongBank.

- d. Chỉ đạo, giám sát Ban Điều hành trong việc tổ chức thực hiện các nội dung của Đại hội đồng cổ đông.
- e. Chỉ đạo và giám sát Ban Điều hành trong việc hoàn thiện hồ sơ, triển khai các công việc liên quan và hoàn thành việc niêm yết cổ phiếu của KienlongBank tại Sở Giao dịch chứng khoán theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- f. Chỉ đạo và giám sát Ban Điều hành tổ chức thực hiện và hoàn thành các chỉ tiêu hoạt động chính tại Đề án tái cơ cấu Ngân hàng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2024 – 2025 theo Quyết định số 689/QĐ-TTg ngày 08/06/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Đến ngày 31/12/2025, KienlongBank là một trong các Ngân hàng thương mại đầu tiên hoàn thành 100% các chỉ tiêu tại Đề án này.
- g. Giám sát tình hình hoạt động kinh doanh của Ngân hàng thông qua các báo cáo định kỳ của Ban Điều hành nhằm đưa ra các chỉ đạo định hướng cho Ban Điều hành phù hợp với diễn biến của thị trường tài chính – tiền tệ cũng như tình hình thực tế của KienlongBank.

Trong thời gian sắp tới, công tác giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành tiếp tục được đẩy mạnh nhằm nâng cao hơn nữa năng lực quản trị, giám sát Ngân hàng, phù hợp với định hướng phát triển của Ngân hàng đã được ĐHCĐ giao.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT (nếu có):

HĐQT hoạt động theo Quy chế Tổ chức và hoạt động của HĐQT hiện hành của Ngân hàng; thành lập các Ủy ban/Hội đồng trực thuộc để tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong công tác quản trị Ngân hàng, gồm: (1) Ủy ban Nhân sự, (2) Ủy ban Quản lý rủi ro. Các Ủy ban trực thuộc hoạt động tuân thủ Quy chế Tổ chức và hoạt động đã được HĐQT ban hành.

Trong năm 2025, các Ủy ban trực thuộc HĐQT đã phát huy tốt vai trò tham mưu, giúp việc cho HĐQT như: Kịp thời báo cáo, đưa ra các đề xuất, ý kiến đối với các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT để tăng cường hiệu quả quản trị, hiệu quả giám sát của HĐQT theo đúng quy định nội bộ KienlongBank và quy định của Pháp luật.

(1) Ủy ban nhân sự (UBNS)

Các thành viên UBNS gồm 5 thành viên, nhân sự của Ủy ban QLRR đã được bầu phù hợp với quy định của pháp luật và quy định nội bộ Ngân hàng, với chức năng tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT về công tác nhân sự. Trong năm 2025 UBNS đã tổ chức 91 phiên họp nhằm tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong công tác kiện toàn nhân sự cấp cao như: Bố trí nhân sự cấp cao; Kiện toàn các vị trí chức danh quản lý tại các Khối, đơn vị thuộc thẩm quyền; Tham mưu trình HĐQT sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản, chính sách để phù hợp với quy định hiện hành.

(2) Ủy ban Quản lý rủi ro (Ủy ban QLRR)

Các thành viên Ủy ban QLRR gồm 4 thành viên, nhân sự của Ủy ban QLRR đã được bầu phù hợp với quy định của pháp luật và quy định nội bộ Ngân hàng, với chức năng tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT về công tác QLRR. Từ đầu năm 2025 đến nay, Ủy ban QLRR đã tổ chức 6 phiên họp nhằm tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong công tác quản lý rủi ro như: Triển khai công tác quản lý rủi ro tại KienlongBank; tham mưu HĐQT

báo cáo NHNN đánh giá nội bộ mức độ đủ vốn... Trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam năm 2025 vẫn tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn, biến động, đồng thời nhiều quy định pháp luật mới được ban hành, Ủy ban QLRR đã chủ động thực hiện chức năng tham mưu, tư vấn theo quy định của pháp luật và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban QLRR ... nhằm giúp HĐQT sửa đổi, bổ sung các văn bản nội bộ phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, đưa ra các quyết định, định hướng đã đề ra trong lĩnh vực Quản lý rủi ro.

Ủy ban QLRR đã thông qua các phiên họp để phân tích, đưa ra những cảnh báo về mức độ an toàn của Ngân hàng trước những nguy cơ, tiềm ẩn rủi ro; Đánh giá tính phù hợp và hiệu quả của các quy trình, chính sách quản lý rủi ro hiện hành; Tham mưu, tư vấn việc sửa đổi, bổ sung một số Quy chế của Ngân hàng liên quan đến Quản lý rủi ro.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT

5.1. Các Nghị quyết của HĐQT

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
1	01/NQ-HĐQT	22/01/2025	Thay đổi địa điểm hoạt động KienlongBank – Chi nhánh Chi nhánh Đắk Lắk	100
2	01.1/NQ-HĐQT	14/02/2025	Thông qua nội dung dự thảo Báo cáo đánh giá mức độ về mức đủ vốn năm 2024	100
3	02/NQ-HĐQT	21/02/2025	Ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền cổ đông tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên KienlongBank năm 2025	100
4	03/NQ-HĐQT	24/02/2025	Thống nhất các nội dung theo Quyết định phê duyệt giải quyết kiến nghị đối với KienlongBank về lô đất thuộc diện giải tỏa dự án khu phức hợp thương mại dịch vụ cao tầng tại TP. Đà Nẵng	100
5	04/NQ-HĐQT	25/02/2025	Thông qua việc sửa đổi bổ sung nội dung Nghị quyết số 24/NQ-HĐQT ngày 26/12/2023 của HĐQT thông qua việc nhận tài sản bảo đảm để thay thế cho việc thực hiện nghĩa vụ trả nợ tại KienlongBank – Chi nhánh Nhà Bè	100
6	05/NQ-HĐQT	03/03/2025	Thông qua chi phí chi lương bổ sung năm 2024 theo kết quả KPI năm 2024 của KienlongBank	100
7	06/NQ-HĐQT	02/04/2025	Thông qua nội dung các tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên KienlongBank năm 2025	100
8	07/NQ-HĐQT	04/04/2025	Thông qua nội dung các tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên KienlongBank năm 2025	100

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
9	08/NQ-HĐQT	29/04/2025	Tái ký Hợp đồng lao động đối với Quyền Tổng Giám đốc KienlongBank	100
10	09/NQ-HĐQT	29/04/2025	Thông qua việc triển khai chính sách mua Bảo hiểm sức khỏe đối với người thân Cấp quản lý KienlongBank	100
11	10/NQ-HĐQT	05/05/2025	Thông qua Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm của Ngân hàng TMCP Kiên Long theo quy định tại Điều 143 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024	100
12	11/NQ-HĐQT	19/05/2025	Kiến toàn mô hình tổ chức và hoạt động KienlongBank	
13	12/NQ-HĐQT	28/05/2025	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền cổ đông tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông bất thường KienlongBank năm 2025	100
14	13/NQ-HĐQT	02/06/2025	Thông qua việc Bổ sung một số nội dung hoạt động kinh doanh vào Giấy phép thành lập và hoạt động của KienlongBank	100
15	14/NQ-HĐQT	02/06/2025	Thông qua việc Cấp đổi Giấy phép thành lập và hoạt động của KienlongBank	100
16	15/NQ-HĐQT	06/06/2025	Thông qua việc thay đổi địa điểm hoạt động và đổi tên của KienlongBank – Chi nhánh Hà Nội – Phòng giao dịch Ba Đình	100
17	16/NQ-HĐQT	19/06/2025	Thông qua các tài liệu phục vụ phiên họp Đại hội đồng cổ đông bất thường KienlongBank năm 2025	100
18	17/NQ-HĐQT	19/06/2025	Kết chuyển lợi nhuận sau thuế của Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank và thực hiện trích lập các quỹ của KienlongBank và Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank năm 2024	100
19	18/NQ-HĐQT	07/07/2025	Thông qua cập nhật, bổ sung nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 3, Điều 2 Điều lệ của Ngân hàng TMCP Kiên Long tại Phụ lục 1 Tờ trình số 11/TTr-HĐQT ngày 19/6/2025 của HĐQT KienlongBank (thay đổi thông tin địa chỉ của Hội sở KienlongBank).	100

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
20	19/NQ-HĐQT	07/07/2025	Thông qua thay đổi thông tin địa chỉ của Văn phòng Đại diện, Chi nhánh, Phòng giao dịch trên toàn hệ thống của KienlongBank	100
21	20/NQ-HĐQT	15/07/2025	Thông qua việc triển khai thực hiện thủ tục phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức	100
22	21/NQ-HĐQT	15/07/2025	Thông qua việc Đăng ký niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh	100
23	22/NQ-HĐQT	15/07/2025	Thông qua Phương pháp tính giá tham chiếu tại ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu KienlongBank	100
24	23/NQ-HĐQT	29/07/2025	Thông qua chủ trương phát hành trái phiếu ra công chúng ghi nhận tăng vốn cấp 2 KienlongBank giai đoạn 2025 - 2026	66,67
25	24/NQ-HĐQT	30/07/2025	Thông qua Khung hạn mức giao dịch đối với định chế tài chính năm 2025 của KienlongBank	100
26	25/NQ-HĐQT	01/08/2025	Thông qua về việc Thỏa thuận hợp tác giữa KienlongBank và Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank	100
27	26/NQ-HĐQT	11/08/2025	Thông qua việc thay đổi địa điểm hoạt động KienlongBank – Chi nhánh Sóc Trăng – Phòng giao dịch Vĩnh Châu	100
28	27/NQ-HĐQT	25/08/2025	Thông qua giao dịch giữa KienlongBank với người có liên quan theo quy định của pháp luật	66,67
29	28/NQ-HĐQT	03/09/2025	Thông qua hạn mức rủi ro thị trường và Đầu tư giấy tờ có giá năm 2025 KienlongBank	100
30	29/NQ-HĐQT	15/09/2025	Thông qua Kế hoạch áp dụng sớm việc tính toán tỷ lệ an toàn vốn theo Thông tư số 14/2025/TT-NHNN ngày 30/6/2025 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định tỷ lệ an toàn vốn đối với ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	100
31	30/NQ-HĐQT	16/09/2025	Thông qua Phương án phát hành, Phương án sử dụng và trả nợ vốn, Hồ sơ đăng ký chào bán Trái Phiếu ra công chúng của KienlongBank	66,67

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
32	31/NQ-HĐQT	29/09/2025	Thông qua điều chỉnh tăng vốn điều lệ của KienlongBank lên từ 3.652.818.780 đồng lên 5.821.705.260.000 đồng.	100
33	32/NQ-HĐQT	17/10/2025	Thông qua việc thực hiện các chính sách khuyến khích Đơn vị kinh doanh, Giám đốc Khu vực, Khối, Văn phòng đại diện, Văn phòng HĐQT, Phòng Kiểm toán nội bộ và các Phòng, Ban, Trung tâm Hội sở trong công tác hỗ trợ hoàn thành chỉ tiêu kinh doanh năm 2025.	66,67
34	33/NQ-HĐQT	22/10/2025	Thông qua danh sách dự kiến nhân sự bổ nhiệm Tổng Giám đốc KienlongBank	100
35	34/NQ-HĐQT	28/10/2025	Thông qua việc Đăng ký niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh	100
36	35/NQ-HĐQT	11/11/2025	Thông qua việc thay đổi địa điểm hoạt động KienlongBank – Chi nhánh Đồng Nai	100
37	36/NQ-HĐQT	11/11/2025	Thông qua chủ trương thay đổi tên và địa điểm hoạt động KienlongBank – Chi nhánh Quảng Nam	100
38	37/NQ-HĐQT	01/12/2025	Thông qua việc Lựa chọn Phương pháp tính giá tham chiếu tại ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu KienlongBank	100
39	38/NQ-HĐQT	19/12/2025	Thông qua việc Hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu KienlongBank trên hệ thống giao dịch UPCOM và lựa chọn ngày giao dịch cổ phiếu chính thức trên Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh	100
40	39/NQ-HĐQT	30/12/2025	Thông qua Điều chỉnh lương đối với nhân sự cấp cao thuộc Ban Điều hành KienlongBank	100
41	40/NQ-HĐQT	30/12/2025	Thông qua việc Chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2026	100
42	41/NQ-HĐQT	30/12/2025	Thông qua Định hướng chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2026 KienlongBank	100
43	42/NQ-HĐQT	30/12/2025	Thông qua chủ trương đối với Phương án sắp xếp lại hoạt động của Công ty KBA	100

5.2. Các Quyết định của HĐQT

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
1	01/QĐ-HĐQT	02/01/2025	Bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc KienlongBank	100
2	02/QĐ-HĐQT	05/3/2025	Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy chế Giao nhận, bảo quản, vận chuyển tiền mặt, tài sản quý, giấy tờ có giá ban hành kèm theo Quyết định số 11/QĐ-HĐQT ngày 19/06/2024 của HĐQT KienlongBank.	100
3	03/QĐ-HĐQT	31/3/2025	Ban hành Quy chế về hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ tại KienlongBank	100
4	04/QĐ-HĐQT	31/3/2025	Ban hành Quy định về bộ chỉ tiêu xếp hạng tín dụng nội bộ tại KienlongBank	100
5	04.1/QĐ-HĐQT	31/3/2025	Ban hành Quy chế An toàn thông tin của KienlongBank	100
6	05/QĐ-HĐQT	18/4/2025	Ban hành Quy chế Bảo đảm tín dụng của KienlongBank	100
7	06/QĐ-HĐQT	29/4/2025	Ban hành Quy chế về chế độ tài chính của KienlongBank	100
8	07/QĐ-HĐQT	29/4/2025	Ban hành Quy định chế độ công vụ của Thành viên HĐQT và BKS KienlongBank	100
9	08/QĐ-HĐQT	05/5/2025	QĐ_Ban hành Quy định cơ cấu tổ chức và phương pháp đo lường an toàn vốn tại KienlongBank.	100
10	09/QĐ-HĐQT	16/5/2025	Công tác nhân sự cấp cao của KienlongBank	100
11	10/QĐ-HĐQT	16/5/2025	Công tác nhân sự cấp cao của KienlongBank	100
12	11/QĐ-HĐQT	02/6/2025	Công tác nhân sự cấp cao của KienlongBank	100
13	12/QĐ-HĐQT	06/6/2025	Ban hành việc Sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức và hoạt động của KienlongBank ban hành kèm theo Quyết định số 45/QĐ-HĐQT ngày 27/12/2024 của HĐQT KienlongBank	100
14	13/QĐ-HĐQT	06/6/2025	Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Khối Tín dụng KienlongBank	100
15	14/QĐ-HĐQT	06/6/2025	Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Khối Ngân hàng Doanh nghiệp KienlongBank	100
16	15/QĐ-HĐQT	06/6/2025	Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Khối Ngân hàng bán lẻ KienlongBank	100
17	16/QĐ-HĐQT	06/6/2025	Ban hành việc Sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức và hoạt động của Khối Vận hành KienlongBank ban hành kèm theo Quyết định số 13/QĐ-HĐQT ngày 16/05/2023 của HĐQT KienlongBank.	100

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
18	17/QĐ-HĐQT	06/6/2025	Ban hành việc Sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức và hoạt động của Khối Tài chính KienlongBank ban hành kèm theo Quyết định số 14/QĐ-HĐQT ngày 16/5/2023 của HĐQT KienlongBank.	100
19	18/QĐ-HĐQT	06/6/2025	Ban hành việc Sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức và hoạt động của Khối Quản lý rủi ro và Giám sát KienlongBank ban hành kèm theo Quyết định số 16/QĐ-HĐQT ngày 16/5/2023 của HĐQT KienlongBank	100
20	19/QĐ-HĐQT	06/6/2025	Ban hành việc Sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức và hoạt động của Khối Nguồn vốn và Định chế tài chính KienlongBank ban hành kèm theo Quyết định số 46/QĐ-HĐQT ngày 27/12/2024 của HĐQT KienlongBank	100
21	20/QĐ-HĐQT	06/6/2025	Ban hành việc Sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức và hoạt động của Khối Ngân hàng số KienlongBank ban hành kèm theo Quyết định số 48/QĐ-HĐQT ngày 27/12/2024 của HĐQT KienlongBank	100
22	21/QĐ-HĐQT	06/6/2025	Ban hành việc Sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức và hoạt động của Chi nhánh, Phòng Giao dịch của KienlongBank ban hành kèm theo Quyết định số 09/QĐ-HĐQT ngày 16/5/2023 của HĐQT KienlongBank	100
23	22/QĐ-HĐQT	06/6/2025	Thông qua việc Chấm dứt hiệu lực thi hành đối với các văn bản KienlongBank	100
24	23/QĐ-HĐQT	13/06/2025	Ban hành Quy chế Quản lý rủi ro tín dụng của KienlongBank	100
25	24/QĐ-HĐQT	23/06/2025	Ban hành Quy chế Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán của KienlongBank	100
26	25/QĐ-HĐQT	22/07/2025	Thông qua cơ cấu người đại diện phần vốn góp của KienlongBank tại Công ty KBA và thay đổi nhân sự Hội đồng thành viên của Công ty KBA	100
27	26/QĐ-HĐQT	27/08/2025	Ban hành việc Sửa đổi, bổ sung Nội quy lao động của KienlongBank	100
28	27/QĐ-HĐQT	04/09/2025	Ban hành Quy chế về hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ tại KienlongBank	100
29	28/QĐ-HĐQT	15/09/2025	Ban hành Quy định cơ cấu tổ chức và phương pháp đo lường an toàn vốn tại KienlongBank	100

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
30	29/QĐ-HĐQT	23/09/2025	Ban hành việc Sửa đổi, bổ sung Quy chế tiền lương của KienlongBank	100
31	30/QĐ-HĐQT	23/09/2025	Ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại KienlongBank	100
32		30/09/2025	Điều lệ Công ty KBA	100
33	31/QĐ-HĐQT	30/09/2025	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty KBA	66,67
34	32/QĐ-HĐQT	17/10/2025	Chấm dứt hiệu lực văn bản quy phạm nội bộ của KienlongBank	100
35	33/QĐ-HĐQT	22/10/2025	Ban hành Quy chế đào tạo của KienlongBank	100
36	36/QĐ-HĐQT	01/12/2025	Bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc KienlongBank	100
37	38/QĐ-HĐQT	12/12/2025	Tái bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc KienlongBank	100

III. Ban Kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên BKS:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Đỗ Thị Tuyết Trinh	Trưởng BKS	Được ĐHCĐ bầu lại từ ngày 27/4/2023	Cử nhân Kinh tế Chứng chỉ Kiểm toán nội bộ Quốc tế
2	Ông Đặng Minh Quân	Thành viên BKS	Được ĐHCĐ bầu lại từ ngày 27/4/2023	Cử nhân Kinh tế Cử nhân Luật Cử nhân sư phạm Ngoại Ngữ Thạc sỹ kinh tế
3	Bà Hoàng Thị Phụng	Thành viên BKS	Được ĐHCĐ bầu bổ sung từ ngày 26/4/2024	Cử nhân ngành Kế toán
4	Ông Đào Ngọc Hải	Thành viên BKS	Được ĐHCĐ bầu bổ sung từ ngày 26/10/2024	Cử nhân ngành Quản trị kinh doanh
5	Bà Nguyễn Thị Khánh Phương	Thành viên BKS	Được ĐHCĐ bầu bổ sung từ ngày 26/10/2024	Thạc sỹ ngành Quản trị kinh doanh

2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Tỷ lệ biểu quyết (%)	Lý do không tham dự họp
1	Bà Đỗ Thị Tuyết Trinh	6	100%	100%	
2	Ông Đặng Minh Quân	6	100%	100%	
3	Bà Hoàng Thị Phương	6	100%	100%	
4	Ông Đào Ngọc Hải	6	100%	100%	
5	Bà Nguyễn Thị Khánh Phương	6	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Điều hành và cổ đông:

Năm 2025, BKS đã triển khai nhiệm vụ giám sát HĐQT, Ban Điều hành trong việc: (i) tuân thủ các quy định của pháp luật và quy định nội bộ KienlongBank trong công tác quản trị, điều hành; (ii) thực thi các định hướng, mục tiêu và chỉ tiêu kinh doanh của KienlongBank đã được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua; (iii) các nhiệm vụ khác theo quy định Pháp luật, Điều lệ Kienlongbank và Quy chế tổ chức hoạt động của BKS. Kết quả giám sát và kiểm toán nội bộ cho thấy:

- HĐQT đã thực hiện đúng, đầy đủ các nhiệm vụ theo chức năng, cụ thể:
- + Chỉ đạo thực hiện và tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên 2025 và ĐHĐCĐ bất thường năm 2025. Và chỉ đạo triển khai nghị quyết ĐHĐCĐ gồm: triển khai việc tăng vốn điều lệ, niêm yết cổ phiếu KienlongBank lên sàn giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh,...
- + Kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy, nhân sự lãnh đạo cấp cao, trong đó có việc bổ nhiệm Tổng Giám đốc để hoàn thiện Bộ máy điều hành và tuân thủ quy định Pháp luật cũng như quy định nội bộ của KienlongBank.
- + Vai trò giám sát của Quản lý cấp cao đối với Tổng Giám đốc và Ban điều hành được thể hiện rõ nét thông qua: (i) các cuộc họp định kỳ của HĐQT để xem xét các hoạt động của KienlongBank và đưa ra các quyết định kịp thời; (ii) thiết lập và duy trì hoạt động của các ủy ban chuyên môn giúp việc HĐQT trong việc nắm bắt, cung cấp các thông tin trong việc ra quyết định phù hợp với hoạt động kinh doanh của KienlongBank; (iii) tham gia các cuộc họp của BĐH, giám sát kết quả hoạt động kinh doanh thông qua báo cáo về chỉ số kinh doanh, báo cáo tài chính và các báo cáo khác theo yêu cầu từ BĐH.
- + Chỉ đạo triển khai chiến lược ESG và áp dụng thông lệ tiên tiến Basel III đảm bảo hoạt động của KienlongBank có sự tăng trưởng bền vững, hiệu quả và ổn định.
- Tổng giám đốc và BĐH đã chủ động, tích cực hiện thực hóa các chương trình kế hoạch kinh doanh được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua:
- + Thúc đẩy tăng trưởng tín dụng, chú trọng chất lượng danh mục, tăng cường thu hồi nợ xấu, thực hiện các giải pháp thúc đẩy huy động vốn, đẩy mạnh casa để tối ưu chi phí vốn;
- + Triển khai các dự án trọng điểm, các dự án chuyển đổi số toàn diện nhằm nâng cao trải nghiệm khách hàng, đẩy mạnh giao dịch, tối ưu hóa thời gian xử lý công việc cũng như tối ưu chi phí hoạt động;

- + Rà soát hệ thống mạng lưới hoạt động kinh doanh phù hợp với việc sắp xếp lại địa giới hành chính các địa phương;
 - + Thực hiện các kiến nghị/khuyến nghị/lưu ý của cơ quan quản lý nhà nước/BKS/Kiểm toán nội bộ;
 - + Triển khai hoạt động của các hội đồng trong việc thu thập, hỗ trợ, tư vấn Ban Điều hành đưa ra các quyết định kinh doanh một cách kịp thời và phù hợp;
 - + Rà soát hệ thống văn bản đảm bảo tuân thủ quy định Pháp luật, Điều lệ; đo lường và giám sát các chỉ số đảm bảo giới hạn an toàn trong hoạt động tuân thủ quy định của Ngân hàng Nhà nước và quy định nội bộ của KienlongBank; Đối với hệ thống kiểm soát nội bộ.
 - Đối với hệ thống kiểm soát nội bộ, KienlongBank đã thiết lập 3 tuyến bảo vệ độc lập đáp ứng cơ bản các yêu cầu của Thông tư 13/2018/TT-NHNN ngày 18/05/2018 quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của Ngân hàng thương mại, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài, bao gồm: (i) đảm bảo có các cơ chế phân cấp, ủy quyền cơ cấu tổ chức, cơ chế vận hành, quy định và quy trình; (ii) Có các chức năng nhận dạng và kiểm soát rủi ro tại chính các đơn vị kinh doanh và hỗ trợ trực tiếp; (iii) Xây dựng chính sách/quy định nội bộ về QTRR, đo lường, theo dõi rủi ro và tuân thủ quy định pháp luật; (iv) Thiết lập một số đơn vị kiểm tra/kiểm soát chéo trong một số mảng nghiệp vụ có rủi ro cao/ hoặc có các hệ thống hỗ trợ.
 - Thông qua việc giám sát thực trạng tài chính, thẩm định báo cáo tài chính cho thấy KienlongBank đã hoàn thành vượt chỉ tiêu kinh doanh đề ra. Các BCTC của KienlongBank được công bố trong năm 2025 đã phản ánh trung thực, hợp lý và phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam cũng như các quy định có liên quan của NHNN và pháp luật.
 - Danh sách cổ đông sở hữu từ 1% vốn điều lệ trở lên và người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, thành viên Ban Điều hành đã được lập và cập nhật theo quy định.
 - Các thành viên HĐQT, BKS, TGD, Phó TGD thực hiện công khai lợi ích có liên quan và kê khai người có liên quan theo quy định pháp luật và điều lệ của KienlongBank. Giám sát giao dịch giữa KienlongBank với Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản - Ngân hàng TMCP Kiên long, thành viên HĐQT, BKS, TGD, Phó TGD và người liên quan của họ theo quy định pháp luật và điều lệ của KienlongBank.
 - Trong năm 2025, Ban Kiểm soát không nhận được nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, yêu cầu của cổ đông lớn hoặc nhóm cổ đông lớn về việc kiểm tra sổ kế toán, các tài liệu khác và công việc quản lý, điều hành hoạt động của KienlongBank.
- 4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý khác:**
- BKS đã phối hợp với HĐQT, Ban Điều hành để thực hiện các chức năng nhiệm vụ được giao, cụ thể: Trưởng BKS tham dự tất cả các phiên họp của HĐQT; tham dự các hội nghị triển khai hoạt động kinh doanh của Ngân hàng, các cuộc họp cấp cao trong hoạt động điều hành và kinh doanh.... Trong các phiên họp, Trưởng BKS đã tham gia có ý kiến đối với các nội dung phát sinh của phiên họp.
 - BKS được HĐQT, Ban Điều hành cung cấp các thông tin, báo cáo, dữ liệu theo yêu cầu để thực hiện nhiệm vụ.
 - BKS đã chỉ đạo Phòng Kiểm toán nội bộ triển khai các nội dung kiểm toán theo kế hoạch kiểm toán năm 2025 và chủ động các hoạt động giám sát theo chức năng nhiệm vụ hoặc/và yêu cầu, chỉ đạo của NHNN.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

- Nghiên cứu, cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật mới trong hoạt động ngành ngân hàng, chứng khoán, thanh tra,...
- Giám sát, đánh giá việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của thành viên Ban kiểm soát, kiểm toán viên nội bộ;
- Giám sát bộ phận kiểm toán nội bộ trong việc: (i) Thực hiện kế hoạch kiểm toán năm 2025; (ii) Rà soát, đánh giá tính hiệu quả của kiểm toán nội bộ và kết quả thực hiện nhiệm vụ của Trưởng kiểm toán nội bộ trong năm 2025; (iii) Xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế của kiểm toán nội bộ theo yêu cầu, kiến nghị của Ngân hàng Nhà nước, tổ chức kiểm toán độc lập và các cơ quan chức năng khác (khi phát sinh); (iv) Xây dựng kế hoạch kiểm toán 2026.
- Đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ nghiệp vụ cho kiểm toán viên.
- Chỉ đạo nghiên cứu áp dụng công nghệ mới, số hóa trong công tác kiểm toán, kiểm tra, giám sát.
- Thực hiện các báo cáo theo yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước.

IV. Ban Điều hành

Stt	Thành viên Ban Điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban Điều hành
1	Ông Trần Hồng Minh	Ngày 15/02/1985	Cử nhân Kinh tế Đầu tư	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc ngày 25/11/2022 Bổ nhiệm Quyền Tổng Giám đốc ngày 09/07/2024 Bổ nhiệm Tổng Giám đốc ngày 01/12/2025
2	Ông Nguyễn Hoàng An	Ngày 29/7/1967	Cử nhân Ngân hàng	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc ngày 01/10/2016
3	Ông Trần Văn Thái Bình	Ngày 30/8/1975	Cử nhân Kinh tế	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc ngày 24/5/2022
4	Ông Nguyễn Văn Minh	Ngày 09/9/1977	Cử nhân Điện tử viễn thông	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc ngày 07/01/2021
5	Bà Nguyễn Thị Hồng Vân	Ngày 21/4/1980	Cử nhân Kinh tế quốc tế	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc ngày 03/01/2025
6	Ông Đỗ Văn Bắc	Ngày 05/6/1992	Cử nhân	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc ngày 22/9/2023 Miễn nhiệm Phó Tổng Giám đốc từ ngày 23/5/2025

V. Kế toán trưởng

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
1	Bà Vũ Đặng Xuân Vinh	Ngày 22/01/1984	Thạc sỹ Tài chính Ngân hàng	Ngày 01/11/2023

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

HĐQT, BKS, Ban Điều hành thường xuyên cập nhật các quy định của pháp luật về quản trị công ty; nâng cao ý thức tuân thủ các quy định pháp luật và quy định nội bộ về quản trị - đặc biệt là việc phân tách rõ vai trò, nhiệm vụ giữa các cấp quản trị, quản lý Ngân hàng; tôn trọng các quyền và nghĩa vụ của cổ đông, HĐQT, BKS, Ban Điều hành và thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ công bố thông tin đối với các thông tin phải công bố theo quy định của pháp luật hiện hành.

Ngân hàng đã không ngừng kiện toàn hệ thống văn bản nội bộ (Quy chế, quy định ...) nhằm tách bạch các chức năng quản trị, giám sát, điều hành, đảm bảo tính minh bạch, ổn định và thông suốt trong mọi hoạt động của Ngân hàng.

Ngoài ra, để đảm bảo năng lực làm việc, lãnh đạo của đội ngũ Cán bộ quản lý của Ngân hàng trong quá trình chuyển đổi số, KienlongBank đã tổ chức nhiều chương trình đào tạo nhằm mang đến cho các học viên cái nhìn tổng thể về một phương pháp quản lý công việc tiên tiến, cùng một số giải pháp, công cụ hỗ trợ liên quan, qua đó góp phần giúp Ban Lãnh đạo và đội ngũ cán bộ quản lý của Ngân hàng cập nhật những kiến thức nâng cao để tiến hành các dự án quan trọng của Ngân hàng cũng như thúc đẩy quá trình chuyển đổi và tăng cường hiệu quả của hoạt động kinh doanh.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính công ty

1. Danh sách về người có liên quan (Phụ lục 1).
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ (Phụ lục 2).
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác.
 - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): (Phụ lục 3).
 - 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có/Không có thông tin.
 - 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (Phụ lục 4).
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng ...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Nguyễn Thủy Nguyên	Thành viên độc lập HĐQT	1.862.940	0,51	2.980.704	0,51	KienlongBank phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức
2	Nguyễn Hoàng An	Phó Tổng Giám đốc	6.102	0,00	9.763	0,00	KienlongBank phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức
3	Trần Văn Thái Bình	Phó Tổng Giám đốc	103	0,00	164	0,00	KienlongBank phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức
4	Nguyễn Thanh Thủy	Người phụ trách quản trị công ty	0	0,00	500	0,00	Mua cổ phiếu

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Trên đây là báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025, KienlongBank báo cáo đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.

Trân trọng.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VP. HĐQT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *th*



th
Trần Ngọc Minh



PHỤ LỤC 1
Danh sách về người có liên quan của công ty

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
I. Hội đồng quản trị									
1	Ông Trần Ngọc Minh		Chủ tịch HĐQT			07/01/2021			
2	Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh		Phó Chủ tịch HĐQT			28/12/2021			
3	Ông Kim Minh Tuấn		Thành viên độc lập HĐQT			26/10/2024			
4	Bà Nguyễn Thị Thanh Hương		Thành viên HĐQT			27/04/2023			
5	Ông Bùi Thanh Hải		Thành viên HĐQT			28/12/2021			
6	Ông Lê Khắc Gia Bảo		Thành viên HĐQT			28/12/2021			
7	Ông Nguyễn Cao Cường		Thành viên HĐQT			26/04/2018			
8	Bà Nguyễn Thủy Nguyên		Thành viên độc lập HĐQT			27/04/2023			
9	Ông Nguyễn Chí Hiếu		Thành viên độc lập HĐQT			26/10/2024			
II. Ban kiểm soát									
1	Bà Đỗ Thị Tuyết Trinh		Trưởng BKS			28/12/2021			
2	Ông Đặng Minh Quân		Thành viên BKS			15/04/2014			
3	Bà Hoàng Thị Phượng		Thành viên BKS			26/04/2024			



Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
4	Bà Nguyễn Thị Khánh Phương		Thành viên BKS			26/10/2024			
5	Ông Đào Ngọc Hải		Thành viên BKS			26/10/2024			
III. Ban điều hành									
1	Ông Trần Hồng Minh		Quyền Tổng Giám đốc Tổng Giám đốc			25/11/2022		Theo Quyết định số 36/QĐ-HĐQT ngày 01/12/2025	
2	Ông Nguyễn Hoàng An		Phó Tổng Giám đốc			01/10/2016			
3	Ông Trần Văn Thái Bình		Phó Tổng Giám đốc			24/05/2022			
4	Ông Nguyễn Văn Minh		Phó Tổng Giám đốc			07/01/2021			
5	Bà Nguyễn Thị Hồng Vân		Phó Tổng Giám đốc			03/01/2025		Theo Quyết định số 01/QĐ-HĐQT ngày 02/01/2025	
6	Ông Đỗ Văn Bắc		Phó Tổng Giám đốc			22/09/2023	23/05/2025	Theo Quyết định số 10/QĐ-HĐQT ngày 16/05/2025	
IV. Kế toán trưởng									
1	Bà Vũ Đặng Xuân Vinh		Kế toán trưởng			01/11/2023			

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
V. Người phụ trách quản trị công ty, Người được ủy quyền công bố thông tin									
1	Bà Nguyễn Thanh Thủy		Người phụ trách quản trị công ty, Người được ủy quyền công bố thông tin			07/04/2023			
VI. Công ty có liên quan									
1	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank			1701452905	Tầng 6, số 40-42-44 Phạm Hồng Thái, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang	12/11/2010			Công ty con

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.





PHỤ LỤC 02

Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức	Mối quan hệ liên quan với KLB	Số giấy ĐKDN, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với KLB	Số Nghị quyết HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty TNHH TMV Quản lý nợ và khai thác tài sản – Ngân hàng TMCP Kiên Long	Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Người quản lý			Trong năm 2025	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT Nghị quyết số 27/NQ-HĐQT ngày 25/8/2025 của HĐQT	Hợp đồng thuê dịch vụ, Hợp đồng tiền gửi, CTCG và trái phiếu.
2	Nguyễn Hoàng Lạc	Người có liên quan của Phó Tổng Giám đốc			Trong năm 2025	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Số tiết kiệm, CTCG tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin
3	Kim Minh Tuấn	Thành viên độc lập HĐQT			Trong năm 2025	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Số tiết kiệm, CTCG tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin
4	Phạm Thị Phương Loan	Người có liên quan của Thành viên HĐQT			Trong năm 2025	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Số tiết kiệm, CTCG tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin
5	Đặng Văn Mỹ	Người có liên quan của Trưởng Ban Kiểm soát			Trong năm 2025	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Số tiết kiệm, CTCG tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin
6	Đỗ Thị Xuân	Người có liên quan của Chủ tịch HĐQT			Trong năm 2025	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Hợp đồng trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin
7	Bùi Hồ Hải Yến	Người có liên quan của Thành viên HĐQT			Trong năm 2025	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Số tiết kiệm, CTCG tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin
8	Bùi Hồ Hải Dương	Người có liên quan của Thành viên HĐQT			Trong năm 2025	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Số tiết kiệm, CTCG tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin



gh

9	Bùi Hồ Hải Đăng	Người có liên quan của Thành viên HĐQT			Trong năm 2025	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin
10	Phạm Bá Hải	Người có liên quan của Thành viên HĐQT			Trong năm 2025	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin
11	Trần Hồng Minh	Tổng Giám đốc			Trong năm 2025	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin
12	Vũ Hồng Yến	Người có liên quan của Phó Tổng Giám đốc			Trong năm 2025	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin
13	Đặng Thị Huệ	Người có liên quan của Chủ tịch HĐQT			Trong năm 2025	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin
14	Trang Thị Mỹ Nhung	Người có liên quan của Phó Tổng Giám đốc			Trong năm 2025	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG, trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin
15	Đỗ Thị Tuyết Trinh	Trưởng Ban Kiểm soát			Trong năm 2025	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Hợp đồng trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin
16	Hoàng Thị Phương	Thành viên BKS			Trong năm 2025	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Hợp đồng trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin
17	Nguyễn Thị Khánh Phương	Thành viên BKS			Trong năm 2025	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Hợp đồng trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin
18	Vũ Thị Vân Anh	Người có liên quan của Tổng Giám đốc			Trong năm 2025	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Hợp đồng trái phiếu tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin

flu

19	Trần Bảo Ngọc	Người có liên quan của Trưởng Ban Kiểm soát			Trong năm 2025	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin
20	Nguyễn Bích Huyền	Người có liên quan của Thành viên Ban Kiểm soát			Trong năm 2025	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin
21	Nguyễn Văn Minh	Phó Tổng Giám đốc			Trong năm 2025	Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 28/10/2024 của HĐQT	Sổ tiết kiệm, CTCG tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin



th



NGÂN HÀNG TMCP KIÊN LONG

PHỤ LỤC 03

Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian 3 năm trở lại đây

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với KLB	Số giấy ĐKDN, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Loại giao dịch	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty CP Đầu tư và Công nghệ Vietnet	Công ty liên quan của Phó Tổng Giám đốc			Tiền gửi tại KLB	Trong năm 2025	Hợp đồng tiền gửi tại KLB, không cung cấp số lượng và giá trị giao dịch do bảo mật thông tin

th

PHỤ LỤC 4

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ tại ngày 31/12/2025



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu/Mã số thuế	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
I. Hội đồng quản trị và người có liên quan										
1	Trần Ngọc Minh		Chủ tịch HĐQT					0	0,00	
1.01	Đỗ Thị Xuân		Vợ					0	0,00	
1.02	Trần Ngọc Minh Quân		Con					0	0,00	
1.03	Trần Ngọc Minh Quang		Con					0	0,00	
1.04	Trần Ngọc Minh Phú		Con					0	0,00	
1.05	Trần Ngọc Mai		Bố đẻ					0	0,00	
1.06	Đặng Thị Huệ		Mẹ đẻ					0	0,00	
1.07	Trần Ngọc		Em trai					0	0,00	
1.08	Phạm Thị Mỹ Dung		Em dâu					0	0,00	
1.09	Trần Thị Ngọc Hiếu		Em gái					0	0,00	
1.10	Trần Ngọc Hào		Em trai					0	0,00	
1.11	Đỗ Như Dũng		Bố vợ					0	0,00	
1.12	Trần Thị Mai Phương		Mẹ vợ					0	0,00	
1.13	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
1.14	Công ty TNHH TMV Quản lý nợ và khai thác tài sản – Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
2	Nguyễn Thị Hồng Hạnh		Phó Chủ tịch HĐQT					0	0,00	
2.01	Nguyễn Huy Bích		Bố đẻ					0	0,00	
2.02	Nguyễn Thị Yến Tâm		Mẹ đẻ					0	0,00	
2.03	Nguyễn Thị Hải Yến		Chị gái					0	0,00	



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu/Mã số thuế	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2.04	Hoàng Minh Long		Con					0	0,00	
2.10	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
2.11	Công ty TNHH TMV Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
2.12	Công ty Cổ phần Phát triển Sunshine Homes		Công ty mà Người báo cáo là Phó Tổng Giám đốc					0	0,00	
2.13	Công ty Cổ phần Chứng khoán Smartmind		Công ty mà Người báo cáo là Thành viên HĐQT					0	0,00	
2.14	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất Nhập khẩu Tổng hợp Minh Long		Công ty mà Người có liên quan của Người báo cáo sở hữu cổ phần, là Thành viên HĐQT - Giám đốc					0	0,00	
3	Kim Minh Tuấn	0001018569 tại VNDirect	Thành viên độc lập HĐQT					0	0,00	
3.01	Đỗ Thu Hà		Vợ					0	0,00	
3.02	Nguyễn Kim Bình		Bố đẻ					0	0,00	
3.03	Nguyễn Thị Ngọc		Mẹ đẻ					0	0,00	
3.04	Đỗ Thái		Bố vợ					0	0,00	
3.05	Nguyễn Thị Thành		Mẹ vợ					0	0,00	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu/Mã số thuế	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
3.06	Kim Quang Huy		Con ruột					0	0,00	
3.07	Kim Anh Kiệt		Con ruột					0	0,00	
3.08	Kim Nhụy		Chị gái					0	0,00	
3.09	Kim Anh Tài		Anh trai					0	0,00	
3.10	Kim Trọng Tuệ		Anh trai					0	0,00	
3.11	Kim Thị Thanh Nhân		Em gái					0	0,00	
3.12	Mai Văn Thư		Anh rể					0	0,00	
3.13	Trịnh Thành Hưng		Em rể					0	0,00	
3.14	Công ty Cổ phần Dịch vụ Thủy sản Tân Tây Đô		Công ty mà Người liên quan của báo cáo là Người quản lý và người sở hữu vốn góp					0	0,00	
3.15	Công ty Cổ phần Du lịch Thương mại Bảo Kim		Công ty mà Người liên quan của báo cáo là Người quản lý và người sở hữu vốn góp					0	0,00	
3.16	Công ty cổ phần Cát Lợi		Công ty mà Người liên quan của báo cáo là Kiểm soát viên					0	0,00	
3.17	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu/Mã số thuế	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
3.18	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
4	Nguyễn Thị Thanh Hương		Thành viên HĐQT					0	0,00	
4.01	Nguyễn Mạnh Hùng		Chồng					0	0,00	
4.02	Nguyễn Thị Hà Linh		Con ruột					0	0,00	
4.03	Nguyễn Phan Anh		Con ruột					0	0,00	
4.04	Nguyễn Minh Loan		Bố đẻ					0	0,00	
4.05	Nguyễn Thị Bích Trâm		Mẹ đẻ					0	0,00	
4.06	Nguyễn Văn Lợi		Bố chồng					0	0,00	
4.07	Phan Thúy Lan		Mẹ chồng					0	0,00	
4.08	Nguyễn Thị Thanh Hương		Chị ruột					0	0,00	
4.09	Phạm Mạnh Cường		Anh rể					0	0,00	
4.10	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
4.11	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
5	Bùi Thanh Hải		Thành viên HĐQT					0	0,00	
5.01	Hồ Kim Bắc Ái		Vợ					0	0,00	
5.02	Bùi Hồ Hải Đăng		Con ruột					0	0,00	
5.03	Bùi Hồ Hải Yên		Con ruột					0	0,00	
5.04	Bùi Hồ Hải Dương		Con ruột					0	0,00	
5.05	Bùi Văn Phan		Bố ruột					0	0,00	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu/Mã số thuế	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
5.06	Phạm Thị Dầy		Mẹ ruột					0	0,00	
5.07	Bùi Tiến Dũng		Anh ruột					0	0,00	
5.08	Nguyễn Thị Lan		Chị dâu					0	0,00	
5.09	Bùi Thanh Sang		Anh ruột					0	0,00	
5.10	Bùi Thị Tuyết Nga		Chị ruột					0	0,00	
5.11	Đình Văn Hoài		Anh rể					0	0,00	
5.12	Hồ Thái Bạch		Bố vợ					0	0,00	
5.13	Nguyễn Thị Huệ		Mẹ vợ					0	0,00	
5.14	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
5.15	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
6	Lê Khắc Gia Bảo		Thành viên HĐQT					0	0,00	
6.01	Mai Phương Ngân		Vợ					0	0,00	
6.02	Lê Mai Gia Đức		Con trai					0	0,00	
6.03	Lê Mai Quỳnh Anh		Con gái					0	0,00	
6.04	Lê Khắc Tịnh		Cha ruột					0	0,00	
6.05	Tôn Nữ Thanh Thủy		Mẹ ruột					0	0,00	
6.06	Lê Khắc Gia Khánh		Em trai					0	0,00	
6.07	Lê Khắc Gia Trung		Em trai					0	0,00	
6.08	Nguyễn Thị Quỳnh Anh		Em dâu					0	0,00	
6.09	Lê Nữ Khả Nhu		Em gái					0	0,00	
6.10	Nguyễn Thanh Hải		Em rể					0	0,00	
6.11	Mai Thanh		Cha vợ					0	0,00	
6.12	Phạm Thị Phương Loan		Mẹ vợ					0	0,00	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu/Mã số thuế	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
6.13	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
6.14	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
7	Nguyễn Cao Cường		Thành viên HĐQT					0	0,00	
7.01	Đặng Thị Ngọc Anh		Vợ					0	0,00	
7.02	Nguyễn Đặng Minh Khang		Con					0	0,00	
7.03	Nguyễn Đặng Hà My		Con					0	0,00	
7.04	Nguyễn Tiến Hùng		Cha đẻ					0	0,00	
7.05	Nguyễn Thị Dung		Mẹ đẻ					0	0,00	
7.06	Nguyễn Quang Huy		Em ruột					0	0,00	
7.07	Đặng Hữu Đức		Cha vợ					0	0,00	
7.08	Nguyễn Thị Lan		Mẹ vợ					0	0,00	
7.09	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
7.10	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
8	Nguyễn Thủy Nguyên		Thành viên độc lập HĐQT					2.980.704	0,51	
8.01	Hoàng Vũ Đạt		Chồng					0	0,00	
8.02	Hoàng Anh Khoa		Con					0	0,00	
8.03	Hoàng Khánh Huyền		Con					0	0,00	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu/Mã số thuế	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
8.04	Nguyễn Văn Liên		Bố					0	0,00	
8.05	Trần Thị Nga		Mẹ					0	0,00	
8.06	Nguyễn Thủy Cơ		Chị gái					0	0,00	
8.07	Trần Thanh Bình		Anh rể					0	0,00	
8.08	Vũ Thị Lân		Mẹ chồng					0	0,00	
8.09	Hoàng Quang Huy		Bố chồng					0	0,00	
8.10	Công ty Cổ phần Chứng khoán SmartMind (Tên cũ là: Công ty Cổ phần Chứng khoán KS)		Công ty mà Người báo cáo là Phó Tổng Giám đốc					0	0,00	
8.11	Công ty cổ phần Phát triển S.I		Công ty mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
8.12	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
8.13	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
9	Nguyễn Chí Hiếu	011C356868	Thành viên độc lập HĐQT					0	0,00	
9.01	Dương Quỳnh Anh		Vợ					0	0,00	
9.02	Nguyễn Trâm Anh		Con gái					0	0,00	
9.03	Nguyễn Chí Nam Anh		Con trai					0	0,00	
9.04	Nguyễn Chí Thành		Bố đẻ					0	0,00	
9.05	Phan Thị Út		Mẹ đẻ					0	0,00	
9.06	Dương Ngọc Lân		Bố vợ					0	0,00	
9.07	Trần Thị Bích Thủy		Mẹ vợ					0	0,00	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu/Mã số thuế	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
9.08	Nguyễn Hương Giang		Em ruột					0	0,00	
9.09	Khuong Xuân Thảo		Em rể					0	0,00	
9.27	Công ty TNHH NDT Solutions		Công ty mà Người báo cáo là Người quản lý và sở hữu cổ phần					0	0,00	
9.28	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
9.29	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
II. Ban kiểm soát và người có liên quan										
1	Đỗ Thị Tuyết Trinh		Trưởng Ban Kiểm soát					0	0,00	
1.01	Đỗ Ngọc Quang		Bố					0	0,00	
1.02	Trần Thị Toan		Mẹ					0	0,00	
1.03	Trần Bảo Ngọc		Con					0	0,00	
1.04	Đỗ Kim Tuyền		Chị Gái					0	0,00	
1.05	Đỗ Minh Tuấn		Anh trai					0	0,00	
1.06	Lê Thị Nga		Chị dâu					0	0,00	
1.07	Đỗ Thị Quỳnh Trang		Chị gái					0	0,00	
1.08	Đặng Quang Tân		Anh rể					0	0,00	
1.09	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Trưởng BKS					0	0,00	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu/Mã số thuế	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1.10	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Trưởng BKS					0	0,00	
2	Đặng Minh Quân		Thành viên Ban Kiểm soát					0	0,00	
2.01	Đặng Văn Mỹ		Cha ruột					0	0,00	
2.02	Phạm Ngọc Lan		Mẹ ruột					0	0,00	
2.03	Dương Thị Cẩm Vân		Mẹ kế					0	0,00	
2.04	Nguyễn Bích Huyền		Vợ					0	0,00	
2.05	Đặng Phúc Nhân		Con					0	0,00	
2.06	Đặng Hữu Nghĩa		Con					0	0,00	
2.07	Đặng Thi Quỳnh Anh		Em cùng cha khác mẹ					0	0,00	
2.08	Nguyễn Văn Đăng		Cha vợ					0	0,00	
2.09	Nguyễn Thị Vàng		Mẹ vợ					0	0,00	
2.10	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Thành viên BKS					0	0,00	
2.11	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Thành viên BKS					0	0,00	
3	Hoàng Thị Phương	61213	Thành viên BKS					0	0,00	
3.01	Hoàng Văn Xuân		Bố ruột					0	0,00	
3.02	Nguyễn Thị Phụng		Mẹ ruột					0	0,00	
3.03	Nguyễn Việt Hoàng Lâm		Con					0	0,00	
3.04	Hoàng Phương Yến		Em ruột					0	0,00	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu/Mã số thuế	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
3.05	Nguyễn Bá Huyền		Em rể					0	0,00	
3.06	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Thành viên BKS					0	0,00	
3.07	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Thành viên BKS					0	0,00	
4	Nguyễn Thị Khánh Phương		Thành viên BKS					0	0,00	
4.01	Nguyễn Việt Anh		Chồng					0	0,00	
4.02	Nguyễn Anh Hoa		Con					0	0,00	
4.03	Nguyễn Phương Hoa		Con					0	0,00	
4.04	Nguyễn Hữu Ngọc		Bố đẻ					0	0,00	
4.05	Lương Thị Danh		Mẹ đẻ					0	0,00	
4.06	Nguyễn Lương Giang		Anh trai					0	0,00	
4.07	Dương Thị Hương		Chị dâu					0	0,00	
4.08	Nguyễn Thế Bồi		Bố chồng					0	0,00	
4.09	Hồ Thị Thành		Mẹ chồng					0	0,00	
4.10	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Thành viên BKS					0	0,00	
4.11	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Thành viên BKS					0	0,00	
5	Đào Ngọc Hải		Thành viên BKS					0	0,00	
5.01	Đào Xuân Thành		Bố ruột					0	0,00	
5.02	Nguyễn Thị Lan		Mẹ ruột					0	0,00	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu/Mã số thuế	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
5.03	Nguyễn Đức Khải		Bố vợ					0	0,00	
5.04	Nguyễn Thị Kim Dung		Mẹ vợ					0	0,00	
5.05	Nguyễn Thị Thu Trang		Vợ					0	0,00	
5.06	Đào Duy Anh		Con					0	0,00	
5.07	Đào Diệp Anh		Con					0	0,00	
5.08	Đào Nam Anh		Con					0	0,00	
5.09	Đào Hải Dung		Chị gái					0	0,00	
5.10	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Thành viên BKS					0	0,00	
5.11	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Thành viên BKS					0	0,00	
III. Ban điều hành và người có liên quan										
1	Trần Hồng Minh		Tổng Giám đốc					0	0,00	
1.01	Vũ Thị Vân Anh		Vợ					0	0,00	
1.02	Trần Vi Khanh		Con ruột					0	0,00	
1.03	Trần Phúc Thành		Con ruột					0	0,00	
1.04	Trần Hành Sơn		Bố đẻ					0	0,00	
1.05	Bùi Thị Nhung		Mẹ đẻ					0	0,00	
1.06	Vũ Đại Quân		Bố vợ					0	0,00	
1.07	Đỗ Thị Ánh Tuyết		Mẹ vợ					0	0,00	
1.08	Trần Quỳnh Trang		Em ruột					0	0,00	
1.09	Đặng Hoài Sơn		Em rể					0	0,00	
1.10	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu/Mã số thuế	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1.11	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Người quản lý					0	0,00	
2	Nguyễn Hoàng An	033C020467 tại Công ty Cổ phần chứng khoán Rồng Việt	Phó Tổng Giám đốc kiêm Chủ tịch Công đoàn cơ sở					9.763	0,00	
2.01	Trang Thị Mỹ Nhung		Vợ					0	0,00	
2.02	Nguyễn Thương Thương		con					0	0,00	
2.03	Nguyễn Hoàng Phong		Con					0	0,00	
2.04	Nick Iori		Con rể					0	0,00	
2.05	Nguyễn Kim Hoàng		Cha					0	0,00	
2.06	Nguyễn Phụng Liên		Mẹ					0	0,00	
2.07	Trang Văn Hôn		Ba vợ					0	0,00	
2.08	Võ Thị Khôi		Mẹ vợ					0	0,00	
2.09	Nguyễn Thị Huyền Lan		Chị					0	0,00	
2.10	Nguyễn Thị Kim Trang		Chị					0	0,00	
2.11	Nguyễn Thị Kim Ngân		Em					0	0,00	
2.12	Nguyễn Hoàng Lạc		Em					0	0,00	
2.13	Patrice Castaing		Anh rể					0	0,00	
2.14	Phạm Bá Hải		Anh rể					0	0,00	
2.15	Nguyễn Văn Hải		Em rể					0	0,00	
2.16	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người nội bộ					0	0,00	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu/Mã số thuế	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2.17	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Phó Tổng Giám đốc					0	0,00	
2.18	Công ty TNHH MTV TM-DV Hoàng An Lạc		Công ty mà Người có liên quan của Người báo cáo là Giám đốc					0	0,00	
3	Trần Văn Thái Bình	C020322X1 tại Công ty Chứng khoán Rồng Việt	Phó Tổng Giám đốc					164	0,00	
3.01	Nguyễn Thị Hữu Quyên		Vợ					0	0,00	
3.02	Trần Thái Huy		Con					0	0,00	
3.03	Trần Thùy Lâm		Con					0	0,00	
3.04	Trần Văn Sáu		Bố ruột					0	0,00	
3.05	Lê Thị Chính		Mẹ ruột					0	0,00	
3.06	Nguyễn Hữu Nguyên		Bố vợ					0	0,00	
3.07	Ngô Thị Tâm		Mẹ vợ					0	0,00	
3.08	Trần Thị Cẩm Linh		Chị					0	0,00	
3.09	Trần Xuân Vinh		Anh					0	0,00	
3.10	Trương Ngọc Uyển		Chị dâu					0	0,00	
3.11	Trần Lê Sinh		Anh					0	0,00	
3.12	Lâm Thị Thanh Hồng		Chị dâu					0	0,00	
3.13	Trần Thị Thiên Châu		Em					0	0,00	
3.14	Trần Minh Hoàng		Em rể					0	0,00	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu/Mã số thuế	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
3.15	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người nội bộ					0	0,00	
3.16	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Phó Tổng Giám đốc; Công ty mà Người báo cáo là Chủ tịch HĐQT					0	0,00	
4	Nguyễn Văn Minh		Phó Tổng Giám đốc					0	0,00	
4.01	Trần Thị Kiên		Mẹ ruột					0	0,00	
4.02	Nguyễn Văn Thương		Bố ruột					0	0,00	
4.03	Vũ Hồng Yên		Vợ					0	0,00	
4.04	Nguyễn Thị Mẫn		Em ruột					0	0,00	
4.05	Nguyễn Văn Mậm		Em ruột					0	0,00	
4.06	Nguyễn Minh Đức		Con					0	0,00	
4.07	Nguyễn Thái Hà		Con					0	0,00	
4.08	Hoàng Thuy Phương		Em rể					0	0,00	
4.09	Nguyễn Thị Vân		Em dâu					0	0,00	
4.10	Nguyễn Thị Phấn		Mẹ vợ					0	0,00	
4.11	Vũ Sơn Trâm		Bố vợ					0	0,00	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu/Mã số thuế	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4.12	Công ty CP đầu tư và phát triển Hoàng Phúc		Công ty mà Người báo cáo sở hữu cổ phần; Công ty mà Người báo cáo và Người có liên quan của Người báo cáo là Người Quản lý					0	0,00	
4.13	Công ty cổ phần Điện tử Tin học FSC		Công ty mà Người báo cáo sở hữu cổ phần					0	0,00	
4.14	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người nội bộ					0	0,00	
4.15	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Phó Tổng Giám đốc					0	0,00	
5	Nguyễn Thị Hồng Vân		Phó Tổng Giám đốc					0	0,00	
5.01	Nguyễn Văn Thực		Bố đẻ					0	0,00	
5.02	Đỗ Thị Thuý Làn		Mẹ đẻ					0	0,00	
5.03	Đặng Việt Bách		Con trai					0	0,00	
5.04	Nguyễn Thị Ánh Tuyết		Chị gái					0	0,00	
5.05	Cao Việt Hùng		Anh rể					0	0,00	
5.06	Nguyễn Anh Sơn		Anh trai					0	0,00	
5.07	Vương Mỹ Hằng		Chị dâu					0	0,00	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu/Mã số thuế	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
5.08	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người nội bộ					0	0,00	
5.09	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Phó Tổng Giám đốc					0	0,00	
6	Vũ Đặng Xuân Vinh		Kế toán trưởng					0	0,00	
6.01	Vũ Quốc Việt		Bố đẻ					0	0,00	
6.02	Đặng Thị Thêu		Mẹ đẻ					0	0,00	
6.03	Vũ Quang		Anh trai					0	0,00	
6.04	Trần Thị Thanh Hoa		Chị dâu					0	0,00	
6.05	Nguyễn Hồng Quân		Chồng					0	0,00	
6.06	Nguyễn Văn Sâm		Bố chồng					0	0,00	
6.07	Trần Thị Thò		Mẹ chồng					0	0,00	
6.08	Nguyễn Hồng Đức		Con					0	0,00	
6.09	Nguyễn Hồng Phúc		Con					0	0,00	
6.10	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người nội bộ					0	0,00	
6.11	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Kế toán trưởng					0	0,00	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ với người nội bộ (nếu có)	Số CMND/ CCCD/ Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu/Mã số thuế	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
7	Nguyễn Thanh Thủy	069C001341; 058C700179	Người phụ trách quản trị công ty, Người được ủy quyền công bố thông tin					500	0,00	
7.01	Nguyễn Xuân Dục		Bố đẻ					0	0,00	
7.02	Lê Thị Khanh		Mẹ đẻ					0	0,00	
7.03	Hoàng Mão		Bố chồng					0	0,00	
7.04	Hồ Thị Trường		Mẹ chồng					0	0,00	
7.05	Hoàng Anh Tuấn		Chồng					0	0,00	
7.06	Hoàng Việt Hà		Con gái					0	0,00	
7.07	Hoàng Ngọc Mai		Con gái					0	0,00	
7.08	Nguyễn Lê Chiến		Em trai					0	0,00	
7.09	Nguyễn Phương Nga		Em dâu					0	0,00	
7.10	Ngân hàng TMCP Kiên Long		Công ty mà Người báo cáo là Người nội bộ					0	0,00	
7.11	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản KienlongBank		Công ty con của Tổ chức tín dụng mà Người báo cáo là Người phụ trách quản trị công ty, Người được ủy quyền công bố thông tin					0	0,00	

K. O. P. S. G.